

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **840** /UBND-KSTTHC
V/v tuyển dụng, sử dụng viên chức
ngành giáo dục và đào tạo thành phố

Hải Phòng, ngày **17** tháng **4** năm 2023

Kính gửi:

- Sở Nội vụ;
- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Ủy ban nhân dân quận, huyện;
- Trường Đại học Hải Phòng.

Xét Báo cáo số 38/BC-SGDĐT-SNV ngày 17/02/2023 của liên Sở: Giáo dục và Đào tạo - Nội vụ về thực trạng và đề xuất giải pháp tuyển dụng, bố trí, sử dụng đội ngũ giáo viên, nhân viên trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập (*gửi kèm theo*),

Để kịp thời khắc phục tình trạng thiếu giáo viên và thiếu nhân viên trong các cơ sở giáo dục công lập hiện nay, Ủy ban nhân dân thành phố có ý kiến như sau:

1. Đồng ý chủ trương thực hiện tuyển nhân viên tại các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập đã hoàn thành việc sắp xếp hoặc không thuộc đối tượng sắp xếp theo Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 11/3/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Giao Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân các quận, huyện tổ chức tuyển nhân viên tại các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập trực thuộc đảm bảo đúng Đề án vị trí việc làm đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và không làm dôi dư số nhân viên sau khi thực hiện tuyển dụng viên chức theo quy định.

3. Giao Sở Giáo dục và Đào tạo:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan xây dựng ngân hàng câu hỏi thi/xét tuyển viên chức giáo dục (mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông) để triển khai thực hiện từ năm 2024, theo hướng:

- Xây dựng ngân hàng đề thi kiến thức chung sử dụng trong các kỳ thi tuyển viên chức theo hình thức trắc nghiệm trên máy vi tính và ngân hàng đề thi chuyên môn nghiệp vụ sử dụng trong các kỳ thi tuyển viên chức theo hình thức trên giấy và phỏng vấn;

- Các địa phương có nhu cầu sử dụng ngân hàng đề, gửi văn bản đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp, hỗ trợ tổ chức thực hiện theo quy định.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, Trường Đại học Hải Phòng đề xuất cơ chế, chính sách riêng đối với giáo viên

mầm non; xây dựng dự thảo Tờ trình Đề án báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố để trình Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp cuối năm 2023.

4. Giao Trường Đại học Hải Phòng phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng cơ chế, chính sách trong việc đào tạo, bồi dưỡng đối với giáo viên mầm non; tăng cường phối hợp chặt chẽ với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ, các quận, huyện để kịp thời dự báo nắm bắt nhu cầu đào tạo, nâng cao năng lực đào tạo, đảm bảo nguồn giáo viên đáp ứng đủ nhu cầu các bậc học của thành phố.

Ủy ban nhân dân thành phố yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTU, TT HĐND TP;
- CT, các PCT TT UBND TP;
- VP ĐDBQH&HĐND TP;
- CVP, PCVP UBND thành phố;
- Các Phòng: KSTTHC, VX, NCKTGS;
- CV: KSTTHC6;
- Lưu: VT. *d*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Khắc Nam

UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO - SỞ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 38 /BC- SGDDT-SNV

Hải Phòng, ngày 17 tháng 02 năm 2023

BÁO CÁO

Thực trạng và đề xuất giải pháp tuyển dụng, bố trí, sử dụng đội ngũ giáo viên, nhân viên trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập hiện nay

Kính gửi: Ủy ban nhân dân thành phố

VĂN PHÒNG UBND TP HẢI PHÒNG	
ĐẾN	Số: .10630..... Ngày: 30/03/2023.....
Chuyên:
Số và ký hiệu HS:
ĐƠN VỊ	CHỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
CT N.V.Tùng	PHÓ THÔNG CÔNG LẬP HIỆN NAY
PCT TT L.A.Quân	
PCT L.K.Nam	
PCT N.Đ.Thọ	
PCT H.M.Cường	
CVP N.N.Tú	X
PCVP T.H.Kiên	
PCVP T.V.Thiện	
PCVP P.A.Tuấn	
P. XDGCTCT	
P. VX	
P. NNTNMT	
P. TCNS	
P. NC&KTGS	
P. TH	
P. KSTTHC	
VP BCSD	
BAN TCD	
P. HCTC	
P. QTTV	
TTTTTH	
TTHN & NKTP	

I. THỰC TRẠNG VIỆC TUYỂN DỤNG, BỐ TRÍ, SỬ DỤNG ĐỘI NGŨ GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN TRONG CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC MẦM NON, PHỔ THÔNG CÔNG LẬP HIỆN NAY

I. Căn cứ pháp lý về tuyển dụng, bố trí giáo viên, nhân viên trường học

1.1. Quy định của Trung ương

- Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;
- Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ về hợp đồng đồng với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập
- Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/3/2015 của Bộ Nội vụ, Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập;
- Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

- Các văn bản của Văn phòng Chính phủ: Công văn số 2378/VPCP-KGVX ngày 08/4/2015 về việc công tác y tế, tài chính kế toán trong các cơ sở giáo dục; Công văn số 11025/VPCP-KGVX ngày 31/12/2015 về việc nhân viên y tế trường học, tài chính kế toán trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập;

- Các văn bản của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Công văn số 6044/BGDĐT-NGCBQLCSGD ngày 08/12/2016 về việc sử dụng đội ngũ nhân viên trường học trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập; Công văn số 217/BGDĐT-NGCBQLCSGD ngày 20/01/2021 về việc tuyển dụng nhân viên y tế, kế toán trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập.

1.2. Quy định của thành phố

- Văn bản của HĐND thành phố: Nghị quyết số 83/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố về quyết định biên chế, số người làm việc trong cơ quan, đơn vị thuộc thành phố Hải Phòng năm 2023.

- Các văn bản của UBND thành phố:

+ Quyết định số 62/2022/QĐ-UBND ngày 02/11/2022 ban hành Quy định một số nội dung về quản lý tổ chức bộ máy, quản lý viên chức và lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hải Phòng;

+ Công văn số 5430/UBND-NC ngày 28/8/2018 về việc tuyển dụng nhân viên trường học.

+ Công văn số 1464/UBND-KSTTHC ngày 04/3/2020 về việc sử dụng hợp đồng lao động trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thành phố.

+ Công văn số 1631/UBND-VX ngày 16/3/2021 về việc tuyển dụng nhân viên trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập.

+ Công văn số 4948/UBND-VX ngày 30/8/2022 về việc triển khai tuyển dụng biên chế giáo viên mầm non, phổ thông theo Quyết định số 72-QĐ/TW.

+ Quyết định số 108/QĐ-UBND ngày 13/01/2023 của UBND thành phố về việc giao biên chế công chức, số người làm việc trong cơ quan, đơn vị thuộc thành phố Hải Phòng năm 2023.

2. Về tuyển dụng viên chức ngành giáo dục

2.1 Về thẩm quyền tuyển dụng:

Theo quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 23/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng, quản lý viên chức và Quyết định số 62/2022/QĐ-UBND ngày 02/11/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy định một số nội dung về quản lý tổ chức bộ máy, quản lý viên chức và lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hải Phòng, theo đó:

- Sở Giáo dục và Đào tạo: Thực hiện tuyển dụng viên chức đối với các trường trung học phổ thông trực thuộc;

- Ủy ban nhân dân quận, huyện: Thực hiện tuyển dụng viên chức đối với các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở trực thuộc.

2.2 Về việc tổ chức thực hiện tuyển dụng

a) Về tuyển dụng giáo viên

- Về số lượng: Mỗi năm toàn thành phố tuyển dụng từ khoảng 800 đến hơn 1000 giáo viên. Ví dụ, năm 2022, toàn thành phố có 1.053 chỉ tiêu, đã tuyển dụng được với 540 chỉ tiêu giáo viên ở 04 bậc học.

- Về tổ chức: Theo quy định các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng có thể lựa chọn một trong hai hình thức thi hoặc xét để thực hiện tuyển dụng viên chức. Hiện nay, Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân các quận, huyện lựa chọn hình thức xét tuyển. Việc xây dựng Đề thi do các cơ quan, địa phương tự xây dựng hoặc hợp đồng với cơ quan, tổ chức, đơn vị để xây dựng đề thi.

b) Về tuyển dụng nhân viên

Ngày 16/3/2021, Ủy ban nhân dân thành phố có Công văn số 1631/UBND-VX về việc tuyển dụng nhân viên trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập, theo đó: ... tạm dừng việc tuyển dụng viên chức nhân viên tại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập thuộc thành phố cho đến khi hoàn thành việc sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập thuộc thành phố. Đồng thời, giao Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát thực trạng sử dụng đội ngũ nhân viên trong các trường học tại các cấp học (mầm non, tiểu học, Trung học cơ sở, trung học phổ thông); xác định số lượng vị trí việc làm còn thiếu và số lượng người làm việc tương ứng (bao gồm các vị trí nhân viên kiêm nhiệm) theo quy định; báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố.

Đến nay, việc tuyển dụng nhân viên vẫn đang tạm dừng cho đến khi có ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố.

3. Về đội ngũ giáo viên, nhân viên

3.1. Số lớp, số học sinh năm 2023

Năm học 2022-2023, ngành giáo dục và đào tạo công lập Hải Phòng có tổng số 12.700 lớp, 473.063 học sinh, trong đó; Mầm non 3.081 lớp, 92.206 học sinh; Tiểu học 5.158 lớp, 190.506 học sinh; Trung học cơ sở 3.233 lớp, 136.319 học sinh, Trung học phổ thông 1.228 lớp, 54.032 học sinh.

Tăng 186 lớp, 6.138 học sinh so với năm học 2021-2022¹.

3.2. Giáo viên

- Số giáo viên được giao năm 2023: tổng số 23.434 người (gồm: 22.161 biên chế, 1.273 hợp đồng); tăng 586 người (gồm: 287 biên chế, 299 hợp đồng) so với năm 2022².

- Số có mặt tính đến 01/3/2023: 21.999 người.

- Tổng số giáo viên thiếu: 1.435 người, chiếm tỷ lệ 6,1%.

(kèm theo Phụ lục 1)

3.3. Nhân viên

a) Quy định về định mức nhân viên trường học:

- Quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo:

+ Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/3/2015³ quy định: trường mầm non công lập có 04 vị trí việc làm hỗ trợ phục vụ (văn thư, kế toán, y tế, thủ quỹ), được bố trí tối đa 02 người/trường.

¹ Năm học 2021-2022, có tổng số 12.514 lớp, 466.925 học sinh.

² Năm 2022, tổng số giáo viên được giao là 22.848 người, gồm: 21.874 biên chế, 974 hợp đồng.

³ Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/3/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành quy định về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập.

+ Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017⁴ quy định: (1) Trường tiểu học công lập có 07 vị trí việc làm hỗ trợ phục vụ (thư viện thiết bị, văn thư, kế toán, y tế, thủ quỹ, công nghệ thông tin, hỗ trợ giáo dục người khuyết tật); được bố trí tối đa 06 người/trường có từ 28 lớp trở lên và tối đa 04 người/trường có từ 27 lớp trở xuống; (2) Trường trung học cơ sở có 08 vị trí việc làm hỗ trợ phục vụ (thư viện, thiết bị thí nghiệm, văn thư, kế toán, y tế, thủ quỹ, công nghệ thông tin, hỗ trợ giáo dục người khuyết tật), được bố trí tối đa 08 người/trường có 28 lớp trở lên và tối đa 06 người/trường có từ 27 lớp trở xuống; (3) Trường trung học phổ thông 08 vị trí việc làm hỗ trợ phục vụ (thư viện, thiết bị thí nghiệm, văn thư, kế toán, y tế, thủ quỹ, công nghệ thông tin, hỗ trợ giáo dục người khuyết tật); được bố trí tối đa 08 người/trường có 28 lớp trở lên và tối đa 07 người/trường có từ 27 lớp trở xuống.

- Trên cơ sở quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về vị trí việc làm đối với nhân viên trường học và thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương; UBND thành phố đã ban hành các quyết định phê duyệt Đề án vị trí việc làm trong các đơn vị sự nghiệp giáo dục, trong đó quy định cụ thể các vị trí việc làm hỗ trợ phục vụ thuộc các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông như sau:

+ Mầm non: 02 vị trí (Kế toán kiêm văn thư, Y tế kiêm thủ quỹ); từ năm 2019 nhiệm vụ y tế học đường và biên chế y tế trường học chuyển về các trạm Y tế cấp xã; vị trí thủ quỹ được thực hiện kiêm nhiệm. Do vậy, tương ứng mỗi trường được bố trí chuyên trách tối đa 01 người/trường (*vị trí Kế toán kiêm văn thư*).

+ Tiểu học: 04 vị trí (*Kế toán kiêm văn thư, Thư viện - thiết bị, công nghệ thông tin (kiêm nhiệm); y tế kiêm thủ quỹ*); từ năm 2019 nhiệm vụ y tế học đường và biên chế y tế trường học chuyển về các trạm Y tế cấp xã; vị trí thủ quỹ được thực hiện kiêm nhiệm. Do vậy, tương ứng mỗi trường được bố trí chuyên trách tối đa 02 người/trường (*vị trí Kế toán kiêm văn thư, Thư viện - thiết bị*).

+ Trung học cơ sở: 05 vị trí (Kế toán kiêm Văn thư, Thư viện, Thiết bị - thí nghiệm, Công nghệ thông tin (kiêm nhiệm); Y tế kiêm thủ quỹ); từ năm 2019 nhiệm vụ y tế học đường và biên chế y tế trường học chuyển về các trạm Y tế cấp xã, vị trí thủ quỹ được thực hiện kiêm nhiệm. Do vậy, tương ứng mỗi trường được bố trí chuyên trách tối đa 03 người/trường (*vị trí Kế toán kiêm văn thư, Thư viện, Thiết bị thí nghiệm*).

+ Trung học phổ thông: có 8 vị trí: Thư viện, Thiết bị thí nghiệm, Công nghệ thông tin, Văn thư, Kế toán, Y tế, Thủ quỹ, Giáo vụ. Trong đó vị trí kế toán đảm bảo mỗi trường THPT đều có 01 người thực hiện nhiệm vụ, các vị trí

4 Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập.

còn lại giao theo số biên chế đang có mặt, riêng Trường THPT chuyên Trần Phú có vị trí giáo vụ.

Hàng năm, thành phố thực hiện giao số nhân viên trường học theo định mức gắn với vị trí việc làm nêu trên. Từ năm 2022, thành phố thực hiện giao nhân viên tạm thời theo số có mặt (gồm cả hợp đồng kéo dài) và bảo đảm mỗi trường có 01 kế toán để thực hiện nhiệm vụ.

b) Thực trạng giao và sử dụng nhân viên trường học:

- Mầm non:

+ Số nhân viên được giao năm 2023: 253 người

+ Số thực hiện đến 01/3/2023: 229 người (gồm: 43 biên chế, 186 hợp đồng).

+ Thiếu: 24 người (kế toán), chiếm tỷ lệ 9,5%

- Tiểu học:

+ Số nhân viên được giao năm 2023: 362 người

+ Thực hiện đến 01/3/2023: 338 người (gồm: 249 biên chế, 89 hợp đồng)

+ Thiếu: 24 người (kế toán), chiếm tỷ lệ 6,6%

- Giáo dục Trung học cơ sở:

+ Số nhân viên được giao năm 2023: 463 người

+ Thực hiện đến 01/3/2023: 442 người, (gồm: 333 biên chế, 109 hợp đồng).

+ Thiếu: 21 người (kế toán), chiếm tỷ lệ 4,5%

- Giáo dục Trung học phổ thông:

+ Số nhân viên được giao năm 2023: 137 người

+ Thực hiện đến 01/3/2023: 135 người, (gồm: 122 biên chế, 13 hợp đồng).

+ Thiếu: 02 người (kế toán), chiếm tỷ lệ 1,5%

(Kèm theo Phụ lục 2)

3.4. Số giáo viên, nhân viên thiếu so với quy định

Tính đến 01/3/2023, nhu cầu giáo viên và nhân viên trường học của từng bậc học, ngành học cụ thể như sau:

Tổng số: thiếu 1.506 người, trong đó: 1.435 giáo viên, 71 nhân viên.

Trong đó:

- Mầm non: thiếu 423 người (399 giáo viên, 24 nhân viên)

- Tiểu học: thiếu 404 người (380 giáo viên, 24 nhân viên)

- THCS: thiếu 333 người (312 giáo viên, 21 nhân viên)

- THPT: thiếu 346 người (344 giáo viên, 2 nhân viên)

4. Nguyên nhân của tình trạng thiếu giáo viên

Tình trạng thiếu giáo viên hiện nay của thành phố do một số nguyên nhân cơ bản, cụ thể như sau:

- Số lớp, học sinh liên tục tăng, việc tuyển dụng giáo viên ở nhiều nơi còn chưa kịp thời, do đó chưa đáp ứng kịp thời nhu cầu số lượng giáo viên, tạo áp lực cho số giáo viên hiện có.

- Chương trình giáo dục THPT có các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc gồm: Ngữ văn; Toán; Ngoại ngữ 1; Lịch sử; Giáo dục thể chất; Giáo dục Quốc phòng và An ninh; hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; nội dung giáo dục của địa phương. Nhóm môn học lựa chọn được điều chỉnh theo hướng không chia nhóm môn và có 9 môn học, gồm: Địa lý; Giáo dục Kinh tế và Pháp luật; Vật lý; Hóa học; Sinh học; Công nghệ; Tin học; Âm nhạc; Mỹ thuật. Học sinh chọn 4 môn học trong 9 môn lựa chọn. Chương trình giáo dục phổ thông 2018, môn Âm nhạc và môn Mỹ thuật là các môn học tự chọn. Trong khi đó, chỉ tiêu đào tạo sinh viên chuyên ngành sư phạm trong thời gian qua không nhiều, do đó không đủ nguồn để tuyển dụng, bổ sung vào đội ngũ giáo viên, đặc biệt giáo viên mầm non, giáo viên văn hóa của tiểu học, giáo viên môn Âm nhạc, Mỹ thuật, Tin học, Giáo dục công dân, Công nghệ... của THCS và THPT.

- Chế độ, chính sách về tiền lương và các khoản phụ cấp đối với đội ngũ viên chức ngành giáo dục còn thấp và nhiều bất cập, đặc biệt đội ngũ giáo viên mầm non do đó chưa thu hút được nhân lực tham gia học tập và tuyển dụng.

- Yêu cầu về trình độ đối với giáo viên của THCS từ Đại học trở lên, do đó khó khăn cho nguồn tuyển dụng giáo viên đối với các môn như: Thể dục, Âm nhạc, Mỹ thuật, Giáo dục công dân do chưa có nhiều trường Đại học mở các ngành đào tạo sự phạm các môn học nêu trên.

- Đội ngũ giáo viên nghỉ việc có xu hướng tăng lên do đó số lượng giáo viên thiếu hụt ngày càng nhiều.

II. DỰ BÁO TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Kế hoạch phát triển giáo dục từ 2023-2026

(kèm theo Phụ lục 3)

2. Nhu cầu giáo viên đến năm 2026

- Dự kiến đến năm 2026, nhu cầu giáo viên của thành phố theo định mức tăng **2.048** giáo viên (trong đó: 590 giáo viên mầm non, 495 giáo viên tiểu học, 536 giáo viên THCS, 427 giáo viên THPT) do tăng số lớp, số học sinh.

- Số lượng giáo viên dự kiến nghỉ hưu đến 2026: Tổng số **1.151** giáo viên (trong đó: 325 giáo viên mầm non; 481 giáo viên Tiểu học; 251 giáo viên THCS; 94 giáo viên THPT)

- Như vậy, nguồn giáo viên của thành phố cần bổ sung để đảm bảo số lượng theo định mức đến năm 2026 là $1.435 + 2.048 + 1.151 = 4.634$ giáo viên, (trong

đó: 1.314 giáo viên mầm non, 1.356 giáo viên tiểu học, 1.964 giáo viên THCS và THPT).

3. Nguồn giáo viên được đào tạo trong giai đoạn 2020-2026 của Trường Đại học Hải Phòng

Về cơ bản số giáo viên được đào tạo trong giai đoạn 2020-2022 của Trường Đại học Hải Phòng còn thấp chưa tương xứng số thiếu giáo viên hiện có của thành phố:

- Năm 2022, số sinh viên ngành sư phạm tại Trường Đại học Hải Phòng đã tốt nghiệp 224 người (trong đó 50 giáo viên mầm non, 95 giáo viên tiểu học, 79 giáo viên THCS và THPT). Đến năm 2026, số sinh viên sư phạm Trường Đại học Hải Phòng đang đào tạo và dự kiến tốt nghiệp là 1.944 người (trong đó 63 giáo viên mầm non, 715 giáo viên tiểu học, 1.166 giáo viên THCS và THPT).

- Với thực trạng đào tạo của trường Đại học Hải Phòng như hiện nay, số giáo viên về hưu đến năm 2026 và thực hiện chính sách tinh giản biên chế; đến năm 2026, thành phố dự kiến sẽ thiếu tổng số **2.690** giáo viên (=4.634-1.944); trong đó: 1.251 giáo viên mầm non, 641 giáo viên tiểu học, 798 giáo viên THCS và THPT.

(Kèm theo Phụ lục 4)

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Hàng năm số lượng tuyển dụng viên chức giáo dục rất lớn (mỗi năm, toàn thành phố có khoảng trên 1000 chỉ tiêu tuyển dụng viên chức, gấp khoảng 10 lần so với chỉ tiêu tuyển dụng công chức). Việc tuyển dụng công chức do Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức chung cho toàn thành phố đảm bảo tính khách quan, công bằng và mặt bằng chung. Trong khi đó, việc tuyển dụng viên chức tại các đơn vị sự nghiệp giáo dục phổ thông công lập do Sở Giáo dục và Đào tạo và 15 Ủy ban nhân dân quận, huyện tổ chức tuyển dụng riêng lẻ, độc lập, không cùng thời gian. Qua thực tiễn tuyển dụng viên chức giáo dục, Sở Nội vụ, Sở Giáo dục và Đào tạo nhận thấy việc xây dựng đề thi còn một số bất cập như sau:

- Các địa phương tổ chức độc lập, tùy ý lựa chọn việc xây dựng đề, có nơi thành lập Ban Đề thi, có nơi hợp đồng với các cơ quan, đơn vị khác nhau để xây dựng đề thi.

- Chưa có khung kiến thức, danh mục tài liệu chung để các cơ quan, địa phương làm căn cứ xây dựng đề thi, dẫn đến cùng một vị trí tuyển dụng ở các địa phương khác nhau lại có yêu cầu khác nhau.

- Khi xây dựng đề thi không được cơ quan chuyên môn (Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ) kiểm định chất lượng.

- Chưa kiểm soát được việc bảo mật đề thi.

Từ đó, không tạo được mặt bằng chung, chưa đảm bảo tính khách quan về chất lượng đầu vào khi tuyển dụng vào cùng một vị trí ở các địa phương khác



nhau (nơi dễ, nơi khó). Do vậy, thành phố không kiểm soát được chất lượng đầu vào đối với việc tuyển dụng viên chức giáo dục thành phố.

Để đảm bảo nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nói chung, viên chức giáo dục nói riêng; đề tạo mặt bằng chung về chất lượng đầu vào đối với viên chức giáo dục thành phố và đảm bảo khách quan, công bằng, chính xác; đồng thời, đối chiếu với các quy định hiện hành, liên Sở Giáo dục và Đào tạo - Sở Nội vụ thống nhất đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố một số nội dung như sau:

1. Đối với giáo viên

Kính đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện một số nội dung cụ thể sau:

a) Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Chỉ đạo người đứng đầu đơn vị sự nghiệp trực thuộc xây dựng môi trường làm việc tốt hơn cho giáo viên, như đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhất là các trang thiết bị để phục vụ cho việc áp dụng công nghệ thông tin trong quản lý, giảng dạy, loại bỏ các hồ sơ, quy trình không cần thiết...

- Tổ chức tuyển dụng viên chức theo thẩm quyền, chịu trách nhiệm về chất lượng công tác tuyển dụng viên chức đảm bảo đúng quy định.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, các cơ quan, đơn vị, địa phương đề xuất cơ chế, chính sách riêng đối với giáo viên mầm non nhằm khắc phục tình trạng thiếu giáo viên như hiện nay.

- Xây dựng ngân hàng đề thi phục vụ tuyển dụng viên chức ngành giáo dục các cấp học từ mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông tạo mặt bằng chung cho cả thành phố đảm bảo chất lượng và tính bảo mật theo quy định; chuyển giao cho Sở Nội vụ theo quy trình bảo mật theo quy định.

- Cử công chức tham gia nhiệm vụ giám sát tuyển dụng viên chức giáo dục tại các địa phương theo đề nghị của Sở Nội vụ.

b) Sở Nội vụ:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND các quận, huyện thực hiện việc hướng dẫn, giám sát tuyển dụng viên chức đúng theo quy định của Chính phủ và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo trong việc đề xuất cơ chế, chính sách riêng đối với giáo viên mầm non.

- Tiếp nhận, bảo quản ngân hàng đề thi viên chức giáo dục, cung cấp cho các cơ quan, địa phương theo quy trình và bảo mật theo quy định.

c) Ủy ban nhân dân các quận, huyện:

- Chỉ đạo người đứng đầu đơn vị sự nghiệp trực thuộc xây dựng môi trường làm việc tốt hơn cho giáo viên, như đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhất là các trang thiết bị để phục vụ cho việc áp dụng công nghệ thông tin trong quản lý, giảng dạy, loại bỏ các hồ sơ, quy trình không cần thiết...

- Tổ chức tuyển dụng viên chức theo thẩm quyền, chịu trách nhiệm về chất lượng công tác tuyển dụng viên chức đảm bảo đúng quy định; khi tổ chức tuyển dụng, sử dụng ngân hàng đề thi do Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng và cung cấp.

d) Trường Đại học Hải Phòng:

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng cơ chế, chính sách riêng đối với giáo viên mầm non.

- Tăng cường phối hợp chặt chẽ với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ, các quận/huyện để kịp thời dự báo nắm bắt nhu cầu đào tạo, nâng cao năng lực đào tạo, đảm bảo nguồn giáo viên đáp ứng đủ nhu cầu các bậc học của thành phố.

2. Đối với nhân viên trường học

Kính đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố:

- Cho phép Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân các quận, huyện được tổ chức thực hiện tuyển nhân viên tại các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập trực thuộc đã hoàn thành việc sắp xếp hoặc không thuộc đối tượng sắp xếp theo Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 11/3/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố; đảm bảo đúng Đề án Vị trí việc làm đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và không làm dôi dư số nhân viên sau khi thực hiện tuyển dụng viên chức theo quy định.

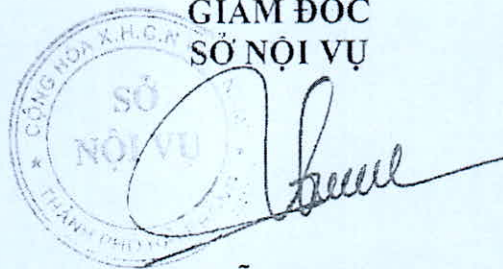
- Giao Sở Nội vụ giám sát chặt chẽ việc tuyển dụng nhân viên trường học, đảm bảo đúng cơ cấu, số lượng, chất lượng theo quy định.

Trên đây là báo cáo của Liên Sở Giáo dục và Đào tạo - Sở Nội vụ về thực trạng và đề xuất giải pháp bố trí, sử dụng đội ngũ giáo viên mầm non, phổ thông công lập hiện nay. Kính đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

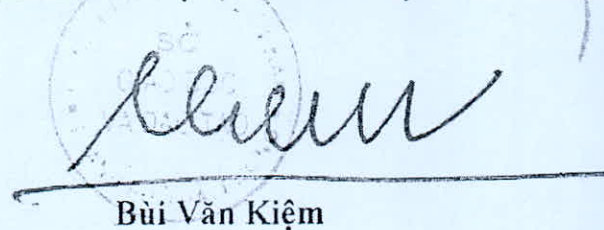
- UBNDTP;
- Sở GDĐT;
- Sở Nội vụ;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC
SỞ NỘI VỤ



Nguyễn Thị Thu

GIÁM ĐỐC
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO



Bùi Văn Kiệm